

# CHỦ TRƯỞNG VÀ SỰ CHỈ ĐẠO CỦA ĐẢNG, NHÀ NƯỚC VỀ CHUYỂN ĐỔI SỐ (2019-2025)

TS NGUYỄN THỊ MAI

Viện Lịch sử Đảng, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

Ngày nhận:

26-2-2025

Ngày thẩm định, đánh giá:

5-3-2025

Ngày duyệt đăng:

10-3-2025

**Tóm tắt: Với sự phát triển của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, thế giới đang diễn ra quá trình chuyển đổi số mạnh mẽ. Đảng xác định, đây là xu thế tất yếu, khách quan mà Việt Nam phải nắm bắt, kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại và coi chuyển đổi số là một trong những động lực quan trọng để phát triển kinh tế - xã hội. Kể từ khi Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27-9-2019 đến nay, trong đó, giai đoạn 2021-2025 được xác định là giai đoạn tăng tốc chuyển đổi số quốc gia, Đảng, Nhà nước ban hành nghị quyết, chiến lược, chương trình hành động chỉ đạo cụ thể và đạt được những kết quả quan trọng trên nhiều lĩnh vực.**

**Từ khóa:**

Chủ trương, chỉ đạo của Đảng; Chuyển đổi số; 2020-2025

## 1. Chủ trương của Đảng và sự chỉ đạo của Chính phủ về chuyển đổi số

Để tận dụng những cơ hội mà cuộc Cách mạng công nghệ lần thứ tư mang lại, Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27-9-2019 “Về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư”, trong đó nhấn mạnh yêu cầu cấp bách để đẩy nhanh quá trình chuyển đổi số. Nghị quyết nêu rõ: “Quá trình chuyển đổi số quốc gia còn chậm, thiếu chủ động do hạ tầng phục vụ quá trình chuyển đổi số còn nhiều hạn chế”<sup>1</sup>. Nghị quyết chỉ rõ: “Hoàn thiện pháp luật, trước hết là pháp luật về doanh nghiệp, khởi nghiệp sáng tạo, sở hữu trí tuệ, thương mại,

đầu tư, kinh doanh để tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình chuyển đổi số quốc gia và phát triển các sản phẩm, dịch vụ, mô hình kinh tế mới dựa trên nền tảng công nghệ số, Internet và không gian mạng”<sup>2</sup>. Đây được coi là một trong những yếu tố quan trọng để thúc đẩy quá trình chuyển đổi số ở Việt Nam.

Đại hội XIII (2021) của Đảng chỉ rõ: “Phát triển nhanh và bền vững dựa chủ yếu vào khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Phải đổi mới tư duy và hành động, chủ động nắm bắt kịp thời, tận dụng hiệu quả các cơ hội của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư gắn với quá trình hội nhập quốc tế để cơ cấu lại nền kinh

tế, phát triển kinh tế số, xã hội số, coi đây là nhân tố quyết định để nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh”<sup>3</sup>. Đại hội khẳng định: “Thúc đẩy mạnh mẽ chuyển đổi số quốc gia, phát triển *kinh tế số, xã hội số* để tạo bứt phá về nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh của nền kinh tế”<sup>4</sup>; “Phát triển mạnh mẽ khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số để tạo bứt phá về năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh”<sup>5</sup>. Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021 - 2030 được thông qua tại Đại hội XIII của Đảng đã nêu rõ: “...thực hiện quyết liệt chuyển đổi số, xây dựng nền kinh tế số, xã hội số, kích cầu đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng quy mô lớn, thúc đẩy tiêu dùng nội địa, giải quyết việc làm”<sup>6</sup>. Đại hội nêu rõ: “Xây dựng, hoàn thiện khung khổ pháp lý, thử nghiệm cơ chế, chính sách đặc thù để thúc đẩy quá trình chuyển đổi số, kinh tế số, phát triển các mô hình kinh tế mới, khởi nghiệp sáng tạo...”<sup>7</sup>; “Phát triển mạnh hạ tầng số, xây dựng và phát triển đồng bộ hạ tầng dữ liệu quốc gia, vùng, địa phương kết nối đồng bộ, thống nhất, tạo nền tảng phát triển kinh tế số, xã hội số”<sup>8</sup>. Như vậy, chuyển đổi số được Đại hội XIII của Đảng xác định là một trong những nhiệm vụ trọng tâm.

Hội nghị Trung ương 6 khóa XIII ban hành Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 17-11-2022 “Về tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”, khẳng định: “chuyển đổi số là phương thức mới có tính đột phá để rút ngắn quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa”<sup>9</sup>. Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22-12-2024 của Bộ Chính trị “Về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia”, nêu rõ quan điểm chỉ đạo là: “Phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia là đột phá quan trọng hàng đầu, là động lực chính để

phát triển nhanh lực lượng sản xuất hiện đại, hoàn thiện quan hệ sản xuất, đổi mới phương thức quản trị quốc gia, phát triển kinh tế - xã hội, ngăn chặn nguy cơ tụt hậu, đưa đất nước phát triển bứt phá, giàu mạnh trong kỷ nguyên mới. Tăng cường sự lãnh đạo toàn diện của Đảng, phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, sự tham gia tích cực của doanh nhân, doanh nghiệp và nhân dân đối với phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia. Xác định đây là cuộc cách mạng sâu sắc, toàn diện trên tất cả các lĩnh vực; được triển khai quyết liệt, kiên trì, đồng bộ, nhất quán, lâu dài với những giải pháp đột phá, mang tính cách mạng”<sup>10</sup>. Nghị quyết nêu rõ: “Thành lập Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, do đồng chí Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng làm Trưởng Ban. Thành lập Hội đồng Tư vấn quốc gia về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số với sự tham gia của các chuyên gia trong và ngoài nước”<sup>11</sup>.

Thực hiện chủ trương của Đảng, ngày 3-6-2020, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 749/QĐ-TTg Phê duyệt “Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến 2030”. Theo đó, “Việt Nam trở thành quốc gia số, ổn định và thịnh vượng, tiên phong thử nghiệm các công nghệ và mô hình mới; đổi mới căn bản, toàn diện hoạt động quản lý, điều hành của Chính phủ, hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, phương thức sống, làm việc của người dân, phát triển môi trường số an toàn, nhân văn, rộng khắp”<sup>12</sup>. Mục tiêu cơ bản của Chương trình chuyển đổi số quốc gia là “nhằm mục tiêu kép là vừa phát triển Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số, vừa hình thành các doanh nghiệp công nghệ số Việt Nam có năng lực đi ra toàn cầu”<sup>13</sup> với một số mục tiêu cơ bản đến năm 2025 và 2030. Như vậy, có thể thấy “Chương

trình chuyên đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”, với 3 trụ cột chính là: Chính phủ số, kinh tế số và xã hội số, trong đó xác định những quan điểm cơ bản là: “1) Nhận thức đóng vai trò quyết định trong chuyển đổi số; 2) Người dân là trung tâm của chuyển đổi số; 3) Thể chế và công nghệ là động lực của chuyển đổi số; 4) Phát triển nền tảng số là giải pháp đột phá để thúc đẩy chuyển đổi số nhanh hơn, giảm chi phí, tăng hiệu quả; 5) Bảo đảm an toàn, an ninh mạng là then chốt để chuyển đổi số thành công và bền vững, đồng thời là phần xuyên suốt, không thể tách rời của chuyển đổi số. Mọi thiết bị, sản phẩm, phần mềm, hệ thống thông tin, dự án đầu tư về công nghệ thông tin đều có cấu phần bắt buộc về an toàn, an ninh mạng ngay từ khi thiết kế; 6) Sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, hành động đồng bộ ở các cấp và sự tham gia của toàn dân là yếu tố bảo đảm sự thành công của chuyển đổi số”<sup>14</sup>.

Nhằm triển khai một trong ba trụ cột của quá trình chuyển đổi số, ngày 15-6-2021, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 942/QĐ-TTg “Phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến 2030”, trong đó nêu rõ: “Phát triển Chính phủ số có toàn bộ hoạt động an toàn trên môi trường số, có mô hình hoạt động được thiết kế lại và vận hành dựa trên dữ liệu và công nghệ số, để có khả năng cung cấp dịch vụ chất lượng hơn, đưa ra quyết định kịp thời hơn, ban hành chính sách tốt hơn, sử dụng nguồn lực tối ưu hơn, kiến tạo phát triển, dẫn dắt chuyển đổi số quốc gia, giải quyết hiệu quả những vấn đề lớn trong phát triển và quản lý kinh tế - xã hội. Phát triển Chính phủ số một cách tổng thể, toàn diện, phát huy kết quả đạt được, tập trung nguồn lực, huy động sự tham gia của cả hệ thống chính trị, có giải pháp, cách làm đột phá, mang tính khác biệt, để cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu phát triển Chính phủ điện tử vào năm 2021 và

hình thành Chính phủ số vào năm 2025... Cơ quan nhà nước mở dữ liệu và cung cấp dữ liệu mở phục vụ phát triển Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số”<sup>15</sup>.

Triển khai thực hiện công tác chuyển đổi số quốc gia đạt hiệu quả, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 1619/QĐ-TTg ngày 24-9-2021 “Kiện toàn và đổi tên Ủy ban Quốc gia về Chính phủ điện tử thành Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số”. Theo đó, Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số có chức năng: “Nghiên cứu, đề xuất với Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và giúp Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo, phối hợp thực hiện các chủ trương, chiến lược, cơ chế, chính sách tạo môi trường pháp lý thúc đẩy tiến trình chuyển đổi số quốc gia, gắn kết chặt chẽ với cải cách hành chính; xây dựng, phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số và đô thị thông minh; tạo thuận lợi cho việc triển khai Cách mạng công nghiệp lần thứ tư tại Việt Nam”<sup>16</sup>. Tiếp đó, ngày 22-11-2021, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 1964/QĐ-TTg “Về việc phê duyệt Danh sách thành viên Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số và lãnh đạo Tổ công tác giúp việc Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số”. Theo Quyết định, Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số, do Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính là Chủ tịch Ủy ban<sup>17</sup>.

Xác định một trong ba trụ cột của chuyển đổi số, phát triển kinh tế số là ngày 31-3-2022, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 411/QĐ-TTg “Phê duyệt Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”, nêu rõ quan điểm: “Bối cảnh hiện nay là thời cơ mà Việt Nam cần nhanh chóng nắm bắt, hành động mạnh mẽ để phát triển kinh tế số và xã hội số, phát triển thêm các ngành nghề kinh doanh mới, mở ra các thị trường mới và tạo thêm nhiều nhu cầu việc làm mới, từ đó bứt phá vươn lên thay đổi thứ hạng quốc gia. Nhiệm

vụ phát triển kinh tế số và xã hội số được đặt ở mức ưu tiên cao trong các chiến lược phát triển quốc gia. Thể chế, hạ tầng, nhân lực, người dân, doanh nghiệp đóng vai trò quan trọng cho phát triển kinh tế số và xã hội số. Công nghệ số và dữ liệu số thấm sâu một cách tự nhiên mặc định vào mọi mặt sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp và đời sống của người dân<sup>18</sup>. Chiến lược cũng nêu rõ: “Phát triển kinh tế số giúp người dân giàu có hơn, góp phần đưa Việt Nam vượt qua mức thu nhập trung bình thấp vào năm 2025, đạt mức thu nhập trung bình cao vào năm 2030 và đạt mức thu nhập cao vào năm 2045. Phát triển xã hội số giúp người dân hạnh phúc hơn, tham gia các hoạt động xã hội toàn diện hơn, thụ hưởng các chính sách an sinh xã hội thuận lợi hơn, góp phần đưa Việt Nam trở thành quốc gia số an toàn, nhân văn và rộng khắp<sup>19</sup>. Tiếp đó, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 505/QĐ-TTg ngày 22-4-2022 “Về Ngày Chuyển đổi số quốc gia”, quyết định “lấy ngày 10 tháng 10 hằng năm là Ngày Chuyển đổi số quốc gia”<sup>20</sup>. Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính cũng đã gửi thông điệp của Chính phủ nêu rõ: “Đảng, Nhà nước ta rất coi trọng và xem chuyển đổi số là một trong những nhiệm vụ trọng tâm trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước”<sup>21</sup>.

Khẳng định vai trò của chuyển đổi số đối với phát triển lực lượng sản xuất và hoàn thiện quan hệ sản xuất, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm nêu rõ: “Chúng ta đang đứng trước yêu cầu phải có một cuộc cách mạng với những cải cách mạnh mẽ, toàn diện để điều chỉnh quan hệ sản xuất, tạo động lực mới cho phát triển. Đó là cuộc cách mạng chuyển đổi số, ứng dụng khoa học - công nghệ nhằm tái cấu trúc quan hệ sản xuất phù hợp với sự tiến bộ vượt bậc của lực lượng sản xuất. *Chuyển đổi số không đơn thuần là việc ứng dụng công nghệ số vào các hoạt động kinh tế - xã hội, mà*

*còn là quá trình xác lập một phương thức sản xuất mới tiên tiến, hiện đại - “phương thức sản xuất số”<sup>22</sup>. Nhằm khẳng định tính tất yếu và vai trò của chuyển đổi số đối với sự phát triển, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính nêu rõ, “chuyển đổi số là xu thế tất yếu, yêu cầu khách quan, lựa chọn chiến lược, ưu tiên hàng đầu cho phát triển nhanh và bền vững. Đặc biệt, chuyển đổi số góp phần thúc đẩy các động lực tăng trưởng mới, cơ cấu lại nền kinh tế, chuyển đổi mô hình tăng trưởng theo hướng xanh hóa, số hóa, thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp, xóa bỏ môi trường cho tham nhũng, tiêu cực, giảm chi phí tuân thủ, nâng cao năng lực cạnh tranh của sản phẩm, nền kinh tế”<sup>23</sup>.*

Tiếp tục đẩy mạnh quá trình chuyển đổi số, Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số đã chỉ rõ: “Phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số là một yêu cầu khách quan, là lựa chọn chiến lược, là ưu tiên hàng đầu để phát triển kinh tế nhanh, bền vững trong kỷ nguyên vươn mình, đất nước giàu mạnh, văn minh, thịnh vượng và nhân dân ngày càng ấm no, hạnh phúc”<sup>24</sup>.

## 2. Một số kết quả

*Thứ nhất, xếp hạng chỉ số phát triển Chính phủ điện tử được cải thiện rõ rệt.* Chỉ số phát triển Chính phủ điện tử tăng 15 bậc, từ xếp hạng 86/193 quốc gia (năm 2020) lên xếp hạng 71/193 quốc gia (năm 2024)<sup>25</sup>. Năm 2020, “Chỉ số tổng hợp của Việt Nam là 0,6667 cao hơn chỉ số trung bình thế giới và khu vực, thuộc nhóm quốc gia ở mức cao. Chỉ số tham gia điện tử: Việt Nam tăng 2 bậc, xếp hạng 70/193 toàn cầu, 22/47 châu Á và 6/11 Đông Nam Á, thuộc nhóm quốc gia ở mức cao”<sup>26</sup>. Đến tháng 9-2024, chỉ số đổi mới sáng tạo toàn cầu tăng 2 bậc, xếp hạng 44/133<sup>27</sup>.

Về Chính phủ số, tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 tăng từ 10,76% (năm 2019) lên 30,1% (năm 2020). Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến mức độ

3, 4 tăng từ 40% (năm 2020)<sup>28</sup> lên 68% (năm 2021). Đến năm 2024, “tỷ lệ hồ sơ trực tuyến toàn trình của cả nước đạt 45%, tăng 2,5 lần so với năm 2023; công dịch vụ công quốc gia tiếp tục phát huy hiệu quả với 4.475 thủ tục được tích hợp (70,8% tổng số thủ tục hành chính); từ tháng 7-2024, người dân dùng VNeID để đăng nhập, sử dụng dịch vụ công trực tuyến (khoảng 425.000 lượt/ngày)”<sup>29</sup>.

*Thứ hai, hạ tầng số được mở rộng và phát triển.* Việt Nam tổ chức đấu giá thành công tần số, “giúp bổ sung thêm 300 MHz cho 5G để nâng cao chất lượng di động băng rộng; là một trong số ít nước đang phát triển ngừng dịch vụ cho thuê bao 2G khi số thuê bao 2G còn lại chỉ còn khoảng 0,2% (so với trung bình các quốc gia khác khoảng 2-5%). Đưa vào khai thác 1 tuyến cáp biển mới, tuyến thứ 6 và là tuyến có dung lượng lớn nhất của Việt Nam (20Tbps) được đưa vào khai thác, giúp cải thiện tốc độ internet và bảo đảm sự bền vững kết nối quốc tế của Việt Nam. Tỷ lệ hộ gia đình có internet cáp quang đạt 82,4%, vượt mục tiêu đến năm 2025 là 80%”<sup>30</sup>.

*Thứ ba, dữ liệu số và nền tảng số tiếp tục được xây dựng, phát triển.* Năm 2020, có 100% các bộ, ngành, địa phương đã xây dựng nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp bộ/tỉnh<sup>31</sup>. Đến năm 2024, nền tảng đã kết nối 103 bộ, ngành, địa phương, cơ quan, tổ chức ở Trung ương. Xác lập thêm 4 cơ sở dữ liệu quốc gia, nâng tổng số lên 10 cơ sở dữ liệu quốc gia; 5 cơ sở dữ liệu quốc gia đã hoàn thành, khai thác sử dụng; 3 cơ sở dữ liệu đang triển khai; 2 cơ sở dữ liệu đã có kế hoạch, bắt đầu triển khai. Các bộ, ngành, địa phương xác lập thêm 678 cơ sở dữ liệu, tăng 30%, nâng tổng số cơ sở dữ liệu lên 2.990. Giao dịch dữ liệu qua nền tảng tích hợp chia sẻ dữ liệu quốc gia tăng 57%, từ 647 triệu (năm 2023) lên 1.013 triệu giao dịch (năm 2024)<sup>32</sup>.

Đến tháng 8-2022, 52 nền tảng số được phát triển và công bố tại địa chỉ Makein VietNam.mic.

gov.vn<sup>33</sup>. Năm 2023, tăng lên 60 ứng dụng, nền tảng số Việt Nam với số lượng tài khoản người dùng thường xuyên hàng tháng trên 1 triệu<sup>34</sup>. Năm 2024, có 131 nền tảng đã triển khai<sup>35</sup>. Việc ra mắt nền tảng số Make in Viet Nam giúp doanh nghiệp, người dân thực hiện chuyển đổi số. Đó là các nền tảng như: ứng dụng Bluezone - ứng dụng phát hiện tiếp xúc gần, NCOVI - Khai báo y tế tự nguyện dành cho người dân. Nền tảng quản lý dạy và học trực tuyến Viettel Study, VNPT VNEdu; nền tảng hỗ trợ tư vấn khám, chữa bệnh từ xa Viettel Telehealth, nền tảng hỗ trợ tư vấn sức khỏe trực tuyến VOV Bacsu24; nền tảng mã địa chỉ bưu chính Vpostcode; phát động chiến dịch thúc đẩy chuyển đổi số bằng nền tảng điện toán đám mây Việt Nam; nền tảng hội nghị trực tuyến Zavi, Comeet...<sup>36</sup>. Đến năm 2024, “tỷ lệ truy cập các nền tảng số Make in Viet Nam so với các nền tảng số nước ngoài vượt 20%, đạt 25,25% tăng 5,62% so với năm 2023. Số lượng tài khoản VNeID đã kích hoạt trên 55,25 triệu, vượt mục tiêu 40 triệu tài khoản người dùng trong Đề án 06/CP; 90% người dân tham gia bảo hiểm có sổ sức khỏe điện tử; 100% học sinh/sinh viên có hồ sơ học tập số; 100% bệnh viện, trung tâm y tế công, cơ sở giáo dục đại học triển khai thanh toán không dùng tiền mặt”<sup>37</sup>.

*Thứ tư, về kinh tế số, năm 2023, tốc độ tăng trưởng kinh tế số Việt Nam tiếp tục tăng 19%, cao nhất khu vực Đông Nam Á. Đây là năm thứ hai liên tiếp Việt Nam ghi nhận tốc độ tăng trưởng cao nhất trong khu vực. Tỷ trọng kinh tế số trong GDP đạt 16,5%. Số lượng doanh nghiệp nhỏ và vừa tiếp cận, tham gia chương trình SMEdx đạt 1.072.000 doanh nghiệp. Số lượng doanh nghiệp nhỏ và vừa sử dụng nền tảng số SMEdx đạt 197.000 doanh nghiệp. Tổng số lượt tải ứng dụng trên thiết bị di động đạt 3,4 tỷ lượt<sup>38</sup>. Năm 2024, “tỷ trọng kinh tế số đạt 18,3% GDP, tốc độ tăng trưởng vượt 20%/năm, cao gấp 3 lần tốc độ tăng trưởng GDP, nhanh*

nhất Đông Nam Á. Thương mại điện tử bán lẻ đạt doanh thu 25 tỷ USD, tăng khoảng 20%. Việt Nam thuộc Top 10 quốc gia có tốc độ tăng trưởng thương mại điện tử hàng đầu thế giới. Tốc độ tăng trưởng thanh toán không dùng tiền mặt hàng năm tăng hơn 50%, dẫn đầu Đông Nam Á”<sup>39</sup>.

*Thứ năm, thực hiện chuyển đổi số, việc kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan nhà nước, đặc biệt là dữ liệu từ các cơ sở dữ liệu quốc gia, các hệ thống thông tin có quy mô, phạm vi từ Trung ương đến địa phương phát huy hiệu quả với người dân và doanh nghiệp theo hướng lấy người dùng làm trung tâm. Trong đó, các lĩnh vực giáo dục và đào tạo, y tế, khám chữa bệnh, có bước chuyển biến quan trọng nhờ chuyển đổi số, điều đó thể hiện qua những con số sau đây: Nếu trước đây, học sinh tham gia dự thi trung học phổ thông và đăng ký xét tuyển phải nhập tay các thông tin bằng phiếu xét tuyển, mất nhiều thời gian; năm 2023, 94% học sinh đã đăng ký theo hình thức trực tuyến<sup>40</sup>. Năm 2024, số lượng tài khoản người dùng trên ứng dụng VNeID đã kích hoạt trên 55,25 triệu. Trong lĩnh vực y tế, 90% người tham gia bảo hiểm có số sức khỏe điện tử; 95% trạm y tế xã triển khai hoạt động quản lý trạm y tế xã trên môi trường số. Trong lĩnh vực giáo dục, 100% học sinh mầm non, phổ thông (khoảng 23,5 triệu học sinh) và 100% sinh viên (2,1 triệu) đã có hồ sơ số hóa trên cơ sở dữ liệu ngành giáo dục. 100% các cơ sở đào tạo đại học đã triển khai các hệ thống thông tin quản lý giáo dục và học liệu số và đã triển khai hoạt động quản lý dạy và học trên môi trường số ở các mức độ khác nhau. 100% bệnh viện, trung tâm y tế công, cơ sở giáo dục đại học triển khai thanh toán viện phí, học phí không dùng tiền mặt<sup>41</sup>.*

*Thứ sáu, về an toàn thông tin, chỉ số an toàn, an ninh mạng toàn cầu tăng 8 bậc, từ xếp hạng 25/194 quốc gia (năm 2020) lên xếp hạng 17/194 (năm 2024), đứng thứ 4/38 nước khu vực châu Á, Thái*

Bình Dương; 93,7% hệ thống thông tin được phê duyệt hồ sơ cấp độ, tăng 27% so với 2023. Số hệ thống thông tin đã thực hiện đầy đủ giải pháp đảm bảo an toàn thông tin theo cấp độ đạt 49%<sup>42</sup>.

*Thứ bảy, nhân lực phục vụ cho chuyển đổi số gia tăng. Năm 2024, tổng nhân lực công nghệ thông tin đạt 561.000 người, chiếm 1,1% tổng lao động; gần 700.000 lượt cán bộ công nhân viên chức và người lao động của các cơ quan nhà nước tham gia các khóa bồi dưỡng về chuyển đổi số, tăng 57,3% so với 2023; 17 triệu người dân học kỹ năng số qua nền tảng học trực tuyến mở đại trà (MOOCS), tăng 30,8% so với 2023<sup>43</sup>.*

Nắm bắt xu thế chuyển đổi số trên thế giới, xác định chuyển đổi số là phương thức phát triển mới có tính đột phá để giúp rút ngắn quá trình CNH, HĐH đất nước, Đảng và Nhà nước đã chỉ đạo thực hiện chuyển đổi số - một trong những yếu tố then chốt để phát triển kinh tế - xã hội, tạo nền tảng vững chắc cho đất nước bước sang kỷ nguyên mới - kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

1, 2. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Các nghị quyết của Trung ương Đảng 2016-2020*, Nxb CTQGST, H, 2021, tr. 420, 424-425

3, 4, 5, 6, 7, 8. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb CTQGST, H, 2021, tr. 14, 46, 221, 213, 223, 222

9. Ban Chấp hành Trung ương: Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 17-11-2022 Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII *Về tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045*, <https://tulieuvankien.dangcongsan.vn/he-thong-van-ban/van-ban-cua-dang/ngghi-quyet-so-29-nqtw-ngay-17112022-hoi-nghi-lan-thu-sau-ban-chap-hanh-trung-uong-dang-khoa-xiii-ve-tiep-tuc-day-manh-cong-9018>

10, 11. Bộ Chính trị: Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22-12-2024 “Về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới

sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia”, <https://tulieuvankien.dangcongson.vn/he-thong-van-ban/van-ban-cua-dang/ngghi-quyet-so-57-nqtw-ngay-22122024-cua-bo-chinh-tri-ve-dot-pha-phat-trien-khoa-hoc-cong-nghe-doi-moi-sang-tao-va-chuyen-11162>

12, 13, 14. Thủ tướng Chính phủ: *Quyết định số 749/QĐ-TTg, ngày 3-6-2020 Phê duyệt Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030*, <https://chinhphu.vn/default.aspx?pageid=27160&docid=200163>

15. Thủ tướng Chính phủ: *Quyết định số 942/QĐ-TTg, ngày 15-6-2021 Phê duyệt chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030* <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Cong-nghe-thong-tin/Quyết-dinh-942-QĐ-TTg-2021-Chien-luoc-phat-trien-Chinh-phu-dien-tu-huong-toi-Chinh-phu-so-477851.aspx>

16. Thủ tướng Chính phủ: *Quyết định số 1619/QĐ-TTg 24-9-2021 “Kiện toàn và đổi tên Ủy ban Quốc gia về Chính phủ điện tử thành Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số”*, <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Quyết-dinh-1619-QĐ-TTg-2021-kien-toan-Uy-ban-Quoc-gia-Chinh-phu-dien-tu-489063.aspx>

17. Thủ tướng Chính phủ: *Quyết định số 1964/QĐ-TTg “Về việc phê duyệt Danh sách thành viên Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số và lãnh đạo Tổ công tác giúp việc Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số”*, <https://datafiles.chinhphu.vn/cpp/files/vbpq/2021/11/1964.signed.pdf>

18, 19. Thủ tướng Chính Phủ: *Quyết định số 411/QĐ-TTg, ngày 31-3-2022, Phê duyệt Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030*, <https://vanban.chinhphu.vn/?pageid=27160&docid=205555>

20. Thủ tướng Chính phủ: *Quyết định số 505/QĐ-TTg, ngày 22-4-2022 về Ngày Chuyển đổi số quốc gia*, <https://datafiles.chinhphu.vn/cpp/files/vbpq/2022/04/505-ttg.signed.pdf>

21. “Thủ tướng Phạm Minh Chính gửi thông điệp của Chính phủ về đẩy mạnh chuyển đổi số quốc gia”, <https://baochinhphu.vn/thu-tuong-pham-minh-chinh-gui-thong-diep-cua-chinh-phu-ve-day-manh-chuyen-doi-so-quoc-gia-102221010092011186.htm>, ngày đăng 10-10-2022

22. GS,TS Tô Lâm: “Chuyển đổi số - động lực quan trọng phát triển lực lượng sản xuất, hoàn thiện quan hệ sản xuất đưa đất nước bước vào kỷ nguyên mới”, [https://www.tapchiconsan.org.vn/media-story/-/asset\\_publisher/V8hhp4dK31Gf/content/chuyen-doi-so-dong-luc-quan-trong-phat-trien-luc-luong-san-xuat-hoan-thien-quan-he-san-xuat-dua-dat-nuoc-buoc-va-ky-nguyen-moi](https://www.tapchiconsan.org.vn/media-story/-/asset_publisher/V8hhp4dK31Gf/content/chuyen-doi-so-dong-luc-quan-trong-phat-trien-luc-luong-san-xuat-hoan-thien-quan-he-san-xuat-dua-dat-nuoc-buoc-va-ky-nguyen-moi), ngày đăng 2-9-2024

23, 27. “Thủ tướng: Đẩy mạnh 3 đột phá chiến lược số, thực hiện mục tiêu kép về chuyển đổi số”, <https://baochinhphu.vn/thu-tuong-day-manh-3-dot-pha-chien-luoc-so-thuc-hien-muc-tieu-kep-ve-chuyen-doi-so-102241012125555039.htm#:~:text=Ch%C3%BAng%20ta%20ph%E1%BA%A3i%20%C4%91%E1%BA%A9%20m%E1%BA%A1nh,%2C%20nh%C3%A2n%20l%E1%BB%B1c%20th%C3%B4ng%20minh%22>, ngày đăng 12-10-2024

24. Văn phòng Chính phủ: Thông báo số 56/TB-VP-CP, ngày 23-2-2025, Kết luận Phiên họp tổng kết hoạt động Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số và Đề án 06 năm 2024, phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm 2025, <https://datafiles.chinhphu.vn/cpp/files/vbpq/2025/02/56-tb.signed.pdf>

25, 29, 30, 32, 35, 37, 39, 41, 42, 43. Bộ Thông tin và Truyền thông: *Báo cáo chuyển đổi số quốc gia năm 2024*, <https://dti.gov.vn/Home/ChiTietHoiNghid?id=32>

26, 28, 31, 36. Bộ Thông tin và Truyền thông: “Báo cáo tổng kết năm 2020 và giai đoạn 2016-2020, phương hướng, nhiệm vụ năm 2021, kế hoạch phát triển ngành thông tin - truyền thông 2021-2025”, tài liệu lưu tại Bộ Thông tin và Truyền thông

33. Công thông tin điện tử Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam: “Chuyển đổi số: Phương thức mới có tính đột phá để rút ngắn quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa”, <https://quochoi.vn/pages/tim-kiem.aspx?ItemID=69286>, ngày đăng 9-10-2022

34, 38. Bộ Thông tin và Truyền thông: “Báo cáo tổng kết năm 2023, phương hướng, nhiệm vụ năm 2024”, tài liệu lưu tại Bộ Thông tin và Truyền thông

40. Bộ Thông tin và Truyền thông: “Báo cáo chuyển đổi số quốc gia năm 2023”, tài liệu lưu tại Bộ Thông tin và Truyền thông.